



BIỂU PHÍ HÒA GIẢI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-VHA ngày 18/12/2020 của Chủ tịch VHA)

1. Phí đăng ký hòa giải và phí hòa giải

1.1 Phí đăng ký hòa giải là 3.000.000 đồng.

1.2 Phí hòa giải (không bao gồm phí đăng ký hòa giải) được tính trên cơ sở trị giá vụ tranh chấp là tổng trị giá của tất cả các yêu cầu của các bên trong vụ tranh chấp.

1.2.1 Trường hợp vụ tranh chấp được giải quyết bởi 01 Hòa giải viên là người Việt Nam.

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Trị giá tranh chấp	Phí hòa giải (đã bao gồm VAT)
Từ 100.000.000 trở xuống	10.000.000
Từ trên 100.000.000 đến 1.000.000.000	10.000.000 + 4,0% số tiền vượt quá 100.000.000
Từ trên 1.000.000.000 đến 5.000.000.000	46.000.000 + 2,0% số tiền vượt quá 1.000.000.000
Từ trên 5.000.000.000 đến 10.000.000.000	126.000.000 + 1,0% số tiền vượt quá 5.000.000.000
Từ trên 10.000.000.000 đến 50.000.000.000	176.000.000 + 0,5% số tiền vượt quá 10.000.000.000
Từ trên 50.000.000.000 đến 100.000.000.000	376.000.000 + 0,3% số tiền vượt quá 50.000.000.000
Từ trên 100.000.000.000 đến 500.000.000.000	526.000.000 + 0,2% số tiền vượt quá 100.000.000.000
Từ trên 500.000.000.000 trở lên	1.326.000.000 + 0,1% số tiền vượt quá 500.000.000.000

1.2.2 Chủ tịch trung tâm quyết định về phí hòa giải căn cứ số lượng hòa giải viên tiến hành hòa giải, trị giá vụ tranh chấp, tính phức tạp của vụ tranh chấp và thời gian giải quyết vụ tranh chấp đối với các trường hợp sau đây:

- Vụ tranh chấp được giải quyết bởi hơn 01 Hòa giải viên;
- Vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hòa giải viên nước ngoài;
- Các bên không nêu cụ thể trị giá vụ tranh chấp; hoặc



d) Các bên điều chỉnh tăng hoặc giảm trị giá tranh chấp trong quá trình hòa giải.

1.2.3 Các bên có thể đề xuất với Trung tâm về việc thỏa thuận áp dụng mức phí hòa giải khác với mức phí hòa giải nêu tại mục 1.2.1.

1.3 Trị giá vụ tranh chấp bằng ngoại tệ được chuyển đổi sang đồng Việt Nam theo tỷ giá chuyển khoản của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) vào ngày nộp Bản yêu cầu hòa giải.

1.4 Nếu các bên không có thỏa thuận khác, phí nêu tại mục 1.2.1, mục 1.2.2 và mục 1.2.3 được phân bổ đều cho các bên.

1.5 Phí hòa giải đã bao gồm thuế GTGT.

2. Các trường hợp được hoàn trả phí hòa giải (không bao gồm phí đăng ký hòa giải)

2.1 Trường hợp bên được yêu cầu hòa giải từ chối hòa giải hoặc không gửi Bản trả lời tới Trung tâm theo quy định tại tiết d) khoản 1 Điều 16 Quy tắc hòa giải của Trung tâm VHA, VHA hoàn trả toàn bộ phần phí hòa giải (không bao gồm phí đăng ký hòa giải) mà bên yêu cầu hòa giải đã nộp cho VHA;

2.2 Trường hợp một bên hoặc các bên tuyên bố muốn chấm dứt hòa giải theo tiết c) khoản 1 Điều 16 Quy tắc hòa giải của VHA sau thời điểm Hòa giải viên được chỉ định đã chấp nhận chỉ định, Trung tâm hoàn trả 80% phí hòa giải (không bao gồm phí đăng ký hòa giải);

2.3 Trường hợp một bên hoặc các bên tuyên bố muốn chấm dứt hòa giải theo tiết c) khoản 1 Điều 16 Quy tắc hòa giải của VHA sau khi VHA đã thông báo về ngày mở phiên hòa giải đầu tiên nhưng trước ngày diễn ra phiên hòa giải đầu tiên này, Trung tâm hoàn trả 60% phí hòa giải (không bao gồm phí đăng ký hòa giải);

2.4 Trường hợp chấp dứt thủ tục hòa giải theo tiết b) khoản 1 Điều 16 Quy tắc hòa giải của VHA, VHA hoàn phí tương ứng theo các trường hợp quy định tại mục 2.2 và mục 2.3 Biểu phí này./.